

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 04/2024/ST-HNGĐ

Ngày 31/01/2024

“V/v hôn nhân”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tài Em

2. Bà Dương Việt Thu

- Thư ký phiên tòa: Lâm Nhị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trần Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 443/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2023 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Kim T, sinh năm 1993.(Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp VT, xã VL huyện HD, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Ông Phạm Quốc T1, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp MH, xã VB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là bà Trần Kim T trình bày (Biên bản lấy lời khai ngày 15/01/2024): Bà và ông Phạm Quốc T1 xây dựng hôn nhân vào năm 2018, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương nhưng không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống vợ chồng bà không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung.

Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống thường xuyên cự cãi với nhau, nên từ đó vợ chồng chung sống không còn hạnh phúc và đã sống ly thân khoảng 08 tháng nay. Nay bà yêu cầu được ly hôn với anh ông Phạm Quốc T1.

Bị đơn ông Phạm Quốc T1 trình bày:(tại biên bản ghi lời khai ngày 04/01/2024) ông và bà Trần Kim T xây dựng hôn nhân vào năm 2018 nhưng không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống vợ chồng ông không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung.

Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống thường xuyên cự cãi với nhau, nên từ đó vợ chồng chung sống không còn hạnh

phúc và đã sống ly thân khoảng 02 tháng nay. Nay ông đồng ý ly hôn với bà T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 14, 53 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Không công nhận bà Trần Kim T và ông Phạm Quốc T1 là vợ chồng.

Về án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Bà Trần Kim T phải chịu 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Trần Kim T và ông Phạm Quốc T1 có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Trần Kim T thấy rằng: Quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông Phạm Quốc T1 là hôn nhân có xảy ra trên thực tế nhưng lại không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa bà T và ông T1 là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, từ đó dẫn đến cuộc sống chung không còn hạnh phúc, từ đó bà T và ông T1 đã sống ly thân với nhau và ông T1 cũng đồng ý ly hôn với bà T. Xét thấy, do giữa bà T và ông T1 chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn, do đó không xem là hôn nhân hợp pháp, đã vi phạm Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình 2014 “Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng”. Vì vậy không công nhận bà T và ông T1 là vợ chồng.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung; nợ chung không có nên không yêu cầu xem xét giải quyết.

[5] Về án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình bà Trần Kim T phải chịu 300.000 đồng.

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát là hoàn toàn phù hợp được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 14, 53 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận bà Trần Kim T và ông Phạm Quốc T1 là vợ chồng.

2. Về án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Bà Trần Kim T phải chịu 300.000 đồng. Bà T đã nộp tám ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu số 0005176 ngày 27/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình được chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Linh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi... giờ...phút, ngày 07 tháng 5 năm 2018

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lữ Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Miên

2. Bà Trần Thị Kiều Oanh

Tiến hành nghị án vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 271/2017/TLST-HNGĐ
ngày 27 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân gia đình, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Lưu Ngọc Diễm, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp 10, xã Tân phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu;

Bị đơn: anh Nguyễn Văn Nhó, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp Đồng Lớn 2, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu;

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh
tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Sau khi nghị án, thảo luận Hội đồng xét xử thống nhất 3/3 tất cả các vấn đề
sau:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lưu Ngọc Diễm với anh Nguyễn Văn Nhớ.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Minh Khôi, sinh ngày 01/02/2013 cho chị Lưu Ngọc Diễm tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn Nhớ có quyền và nghĩa vụ thăm con chung mà không ai được cản trở.

3. Án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình: Chị Lưu Ngọc Diễm phải chịu 300.000 đồng, chị Diễm đã tạm dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003768 ngày 27/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nghị án kết thúc vào hồi ... giờ ... phút, ngày 07 tháng 5 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN VĂN MIÊN TRẦN THỊ KIỀU OANH LŨ VĂN TUẤN